

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/DS-ST

Ngày: 20/ 3/2018

V/v: “ Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Tiến Dũng

Bà Nguyễn Thị Phương Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tấn Tiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2018/TLST- DS ngày 04 tháng 01 năm 2018 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 585/2018/QĐXX- ST ngày 28 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Bùi Thị A, sinh năm 1931, có mặt

Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện M, tỉnh Bình Định.

-Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện M, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 21/12/2017, tại lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Bùi Thị A trình bày: Giữa bà A và bà Nguyễn Thị H có giao kết hợp đồng dân sự, cụ thể là vào ngày 19/8/2016 bà A có cho bà H mượn 7000.000đồng để mua bán ớt. Đến ngày 18/9/2016 bà H tiếp tục mượn của bà

A 13.000.000 đồng nữa. Như vậy, tổng số tiền bà A cho bà H mượn là 20.000.000 đồng. Khi mượn tiền bà H có viết giấy mượn tiền và hẹn đến tháng 02 năm 2017 sẽ trả đủ số tiền đã mượn cho bà A nhưng không trả. Nay bà A yêu cầu bà H phải trả đủ một lần số nợ trên cho bà A, bà A không yêu cầu trả tiền lãi.

Tại bản khai ngày 08/01/2018 và các tài liệu tiếp theo bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà H thừa nhận là hiện nay có nợ của bà Bùi Thị A số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nhưng trong đó chỉ có 13.000.000 đồng tiền gốc, còn lại 7.000.000 đồng là tiền lãi. Nay bà H đồng ý trả 20.000.000 đồng cho bà A nhưng không đồng ý trả một lần mà xin trả dần.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về trình tự thủ tục Tòa án thực hiện kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử là đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị H đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà H theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Giữa bà Bùi Thị A và bà Nguyễn Thị H có giao kết hợp đồng dân sự vay tài sản, số tiền vay hai bên khai thống nhất là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, nhưng bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng hạn như đã cam kết nên bà A khởi kiện tại Tòa án yêu cầu bà H trả 20.000.000 đồng cho bà A.

Xét thấy hợp đồng vay tài sản giữa bà A với bà H phù hợp với quy định tại các Điều 463 và 470 của Bộ Luật dân sự. Việc bà A yêu cầu bà H phải trả nợ là phù hợp với Điều 465 của Bộ Luật dân sự nên Hội đồng xét xử xét buộc bà Nguyễn Thị H phải trả 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng cho bà Bùi Thị A là phù hợp.

[4] Đối với số tiền lãi, tại phiên Tòa hôm nay bà A không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà H phải chịu 1.000.000 (một triệu) đồng

Hoàn trả cho bà Bùi Thị A 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án, phí lệ phí Tòa án số 03333 ngày 04/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466 và Điều 470 của Bộ luật dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị A.

Buộc bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà Bùi Thị A 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 1.000.000 (một triệu) đồng.

Hoàn trả cho bà Bùi Thị A 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án, phí lệ phí Tòa án số 03333 ngày 04/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của chị H được tính từ ngày chị H nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã L.

“Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30- Luật thi hành án dân sự” ./.

Nơi nhận:

- VKS Phù Mỹ;
- THA Phù Mỹ;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thắm